

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Công văn số 489/BTTTT-THH ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy tinh thần học tập, thực hiện chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được phê duyệt tại Quyết định số 146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Đề án).

Triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; xác định cụ thể trách nhiệm, thời hạn, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thường xuyên theo dõi, giám sát, thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, đánh giá kết quả triển khai thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

II. NỘI DUNG, LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Các chỉ tiêu thực hiện

Giai đoạn 2022 - 2030, Kế hoạch xác định phân đầu hoàn thành 12 chỉ tiêu, trong đó 04/12 chỉ tiêu thực hiện ở giai đoạn 2022-2025; 08/12 chỉ tiêu thực hiện ở giai đoạn 2025-2030.

(Nội dung cụ thể các chỉ tiêu xem tại Phụ lục I kèm theo).

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

a) Nhóm nhiệm vụ thực hiện: Nhóm nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; nhóm nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng chuyển đổi số; nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

b) Nhóm giải pháp thực hiện: Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách; nhóm các giải pháp hỗ trợ triển khai; nhóm các giải pháp về cơ chế tài chính.

(Phụ lục II phân công thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp kèm theo).

3. Lộ trình triển khai

a) Năm 2022: Trong tháng 03/2022, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Đề án.

b) Năm 2023: Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất điều chỉnh các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trong trường hợp cần thiết.

c) Năm 2025: Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Hàng năm, tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Đề nghị các cơ quan giúp việc của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan có trách nhiệm:

a) Phổ biến, quán triệt các nội dung Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả truyền thông về vai trò, ý nghĩa của Đề án.

b) Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan chủ động xây dựng và tổ chức Kế hoạch tại địa phương, đơn vị; cần xác định rõ tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức, cá nhân liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Giao các phòng, ban, đơn vị, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin là đầu mối tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

d) Xây dựng Kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình, khóa, lớp tập huấn, phổ cập, đào tạo, nâng cao nhận thức và kỹ năng chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, xây dựng.

đ) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp để thẩm định, tham mưu cấp thẩm quyền về kinh phí thực hiện theo quy định.

e) Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục II gửi Sở Thông tin và Truyền thông chậm nhất ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Trách nhiệm cụ thể

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch này; hướng dẫn các Sở, ban, ngành, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; là đầu mối phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai thực hiện từng nhóm nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Đề án trình Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Thông tin và Truyền thông chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung các danh mục nhiệm vụ thực hiện phù hợp điều kiện thực tế và các hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, Ngành.

b) Sở Tài chính

Căn cứ đề xuất của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và khả năng cân đối ngân sách của thành phố; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo Luật Ngân sách nhà nước.

c) Các Sở, ban, ngành; Đoàn thể cấp thành phố; Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng; Báo Hải Phòng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch. Tích cực phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức triển khai Kế hoạch này.

d) Ủy ban nhân dân quận, huyện

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, chỉ đạo các xã/phường/thị trấn và các cơ quan, đoàn thể phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

đ) Các doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế, cơ sở giáo dục

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch, chủ động triển khai các nhiệm vụ, bố trí kinh phí từ ngân sách của đơn vị để đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng năm 2030, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Thông tin và Truyền thông) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các Trường ĐH, CĐ trên địa bàn;
- Đài PTTH HP; Báo HP;
- Công TTĐT TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: KSTTHC; NC&KTGS;
- CV: TT&TT2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

